

Bản án số: 608/2022/DS-ST

Ngày: 12/5/2022

V/v: “Yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại
về sức khỏe, danh dự”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Anh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Cảnh

2. Bà Phạm Đức My Trân

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Bích Lương - Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*
Bà Hoàng Anh Nga - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 4 và ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án
nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:
590/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu đòi bồi thường
thiệt hại về sức khỏe, danh dự”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
1348/2022/QĐST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1991; Địa chỉ: A N, phường A,
quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Nguyễn Ngọc T1, sinh năm: 1968 (Theo
Giấy ủy quyền ngày 18/4/2022); Địa chỉ: A N, phường A, quận B, Thành phố Hồ
Chí Minh (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Đăng L –
Luật sư của Văn phòng L1 Đoàn Luật sư Thành phố H (Có mặt).

- *Bị đơn:* Công ty TNHH G (Tên cũ: Công ty TNHH G)

Địa chỉ trụ sở: A C, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lee Young S, Chức vụ: Giám Đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn K, sinh năm : 1994 (Theo
giấy ủy quyền ngày 02/3/2021); Địa chỉ: B N, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ

Chí Minh (Ông **Nguyễn Tuấn K** có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Rim Oh T2**, sinh năm: 1958; Địa chỉ: **A N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh** (Ông **T2** có yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/10/2018 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 01/3/2019; ngày 05/6/2019 và ngày 18/6/2019 cùng các văn bản trình bày khác trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà **Nguyễn Ngọc T** trình bày:*

Con gái bà là cháu **Rim Je N**, sinh ngày 15/4/2016 bắt đầu đi học tại **trường H2** thuộc **Công ty TNHH G** từ ngày 16/4/2018. Vào khoảng 10 giờ 51 phút sáng ngày 11/5/2018 tại trường học Hokmah bé bị ngã khỏi cầu trượt. Đến 15 giờ chiều nhà trường trả bé về nhà. Khi đón bé **N** bà phát hiện tay bé sưng to nên đưa vào bệnh viện cấp cứu, bác sĩ xác định cháu **N** bị gãy xương cánh tay bên trái, đến 19 giờ cùng ngày cháu **N** được phẫu thuật mổ để bắt vít và chỉnh hình xương. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc **Công ty TNHH G** (Sau đây gọi tắt là **công ty G**) phải bồi thường cho bà các khoản sau:

- Chi phí chữa trị tại **bệnh viện N1** là: 695.000 đồng.
- Chi phí chữa trị tại **bệnh viện F** là: 68.476.085 đồng.
- Chi phí đi lại trong quá trình điều trị từ nhà đến bệnh viện là: 2.919.000 đồng.
- Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bé trong thời gian điều trị là: 11/5/2018 đến 7/7/2018 là 42 ngày (không tính thứ bảy, chủ nhật) 448.000 đồng x 42 ngày = 20.496.000 đồng.
- Chi phí bồi thường về tổn thất về tinh thần và thiệt hại về danh dự là: 78.000.000 đồng.
- Chi phí đi lại và chữa trị tại Hàn Quốc là: 27.091.729 đồng.

Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 197.677.814 đồng.

Ngoài ra bà **T** còn yêu cầu buộc **công ty G** phải xin lỗi công khai bà trước sự chứng kiến của Tòa án.

*Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là bà **Nguyễn Thị Q** và ông **Nguyễn Tuấn K** trình bày:*

Vào khoảng 10 giờ 51 phút sáng ngày 11/5/2018 cháu **R** Je Na bị ngã khỏi cầu trượt khi đang học tại **trường học H** thuộc **Công ty TNHH G**, sau khi bé **N** bị ngã thì đã được các cô chăm sóc và bé không có biểu hiện gì, đến 14 giờ 10 phút cùng ngày bé thức dậy và khóc, các cô giáo đã kiểm tra và gọi điện cho mẹ bé đến đón bé về nhà. Việc bé **N** bị gãy tay là sự cố ngoài ý muốn của nhà trường, nhà trường không có hành vi nào trái quy định của pháp luật để gây ra tai nạn cho bé **N**, trong giờ học

và thời điểm bé vui chơi đều có cô giáo giám sát, trông coi, khu vực vui chơi và các thiết bị trò chơi đều được phép và phù hợp độ tuổi của trẻ. Do đó qua yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn chỉ đồng ý bồi thường chi phí chữa trị tại **bệnh viện N1** là 695.000 đồng. Đối với yêu cầu bồi thường chi phí chữa trị tại **bệnh viện F** là 68.476.085 đồng, bị đơn đề nghị xem xét theo mức chi phí điều trị của bệnh viện công lập.

Bị đơn không đồng ý bồi thường các khoản sau:

- Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bé trong thời gian điều trị là: 11/5/2018 đến 7/7/2018 là 42 ngày (không tính thứ bảy, chủ nhật) 448.000 đồng x 42 ngày = 20.496.000 đồng.

- Chi phí bồi thường về tổn thất về tinh thần và thiệt hại về danh dự là: 78.000.000 đồng.

- Chi phí đi lại và chữa trị tại Hàn Quốc là : 27.091.729 đồng.

Và không đồng ý yêu cầu của bà **T** buộc **công ty G** xin lỗi công khai bà trước sự chứng kiến của Tòa án.

*Tại bản tự khai ngày 18/3/2019 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông **Rim Oh T2** trình bày:* Ông là cha của bé **Rim Je N**, sự việc bé Na học tại **trường H2** và bị té gây tay đúng như lời vợ ông là nguyên đơn bà **T** trình bày, ông đồng ý trao quyền cho bà **T** khởi kiện **công ty G** để yêu cầu bồi thường, ông yêu cầu Tòa giải quyết, xét xử vắng mặt ông.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bà **Nguyễn Ngọc T1** đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Tòa xem xét chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn. Bà xác định lại các yêu cầu của nguyên đơn như sau:

- Chi phí chữa trị tại **bệnh viện N1** là: 695.000 đồng.
- Chi phí chữa trị tại **bệnh viện F** là: 68.476.085 đồng.
- Chi phí đi lại trong quá trình điều trị từ nhà đến bệnh viện là: 2.919.000 đồng.
- Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bé trong thời gian điều trị là : 11/5/2018 đến 7/7/2018 là 42 ngày (không tính thứ bảy, chủ nhật) 448.000 đồng x 42 ngày = 20.496.000 đồng. Tuy nhiên tại phiên tòa yêu cầu tròn 20.000.000 đồng.
- Về Chi phí bồi thường tổn thất về tinh thần và thiệt hại về danh dự là: 78.000.000 đồng, trong đó yêu cầu tổn thất về tinh thần theo khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự là 50 tháng lương cơ bản 1.300.000 đồng x 50 = 65.000.000.000 đồng; và thiệt hại về danh dự theo khoản 2 Điều 592 Bộ luật dân sự là 10 tháng lương cơ bản 1.300.000 đồng x 10 = 13.000.000 đồng.
- Chi phí đi lại và chữa trị tại Hàn Quốc là: 27.091.729 đồng.

Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 197.181.814 đồng.

Ngoài ra yêu cầu buộc công ty G phải xin lỗi công khai bà T trước sự chứng kiến của Tòa án.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là ông Nguyễn Tuấn K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và giữ nguyên ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn như đã trình bày.

Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích cho nguyên đơn trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bồi thường cho nguyên đơn số tiền 197.181.814 đồng cho các khoản bồi thường như nguyên đơn yêu cầu vì phía trường H đã có lỗi trong việc trông bé Je N dẫn đến việc bé bị té gãy tay, ngoài ra buộc công ty G phải xin lỗi công khai bà T trước sự chứng kiến của Tòa án vì khi bé Je N bị té nhà trường đã không đưa bé đi bệnh viện mà để 4 tiếng sau và sau đó trường H cũng không có lời động viên gia đình, thiếu trách nhiệm khi xảy ra sự việc.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa sơ thẩm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể chấp nhận:

1. Chi phí chữa trị tại Bệnh viện N1 là: 695.000 đồng;
2. Chi phí chữa trị tại Bệnh viện FV là: 68.476.085 đồng;
3. Về chi phí đi lại trong quá trình điều trị, đề nghị chấp nhận 2.215.000 đồng; không chấp nhận 704.000 đồng do không có chứng từ chứng minh.
4. Về bù đắp tổn thất tinh thần đề nghị chấp nhận 02-04 tháng lương cơ sở (1.300.000đồng/tháng). Đề nghị không chấp nhận yêu cầu bồi thiệt hại về danh dự theo khoản 2 Điều 592 Bộ luật dân sự là 10 tháng lương cơ bản 13.000.000 đồng vì không có căn cứ.
5. Về thu nhập thực tế của người chăm sóc: đề nghị tính theo mức lương cơ sở, do Hội đồng xét xử quyết định.

Và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đối với các khoản bồi thường gồm:

- Chi phí đi lại và khám chữa bệnh tại Hàn Quốc là 27.091.729 đồng (vé máy bay 26.300.191 đồng; khám chữa bệnh tại Bệnh viện H3 791.538 đồng).

- Yêu cầu Công ty TNHH G phải công khai xin lỗi trước sự chứng kiến của Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trình bày của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Nguyễn Ngọc T khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH G bồi thường thiệt hại do sức khỏe của con bà là bé Rim Je N bị xâm phạm. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe, danh dự bị xâm phạm theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại thời điểm thụ lý vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Rim Oh T2 có quốc tịch Hàn Quốc nên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Rim Oh T2 có đơn yêu cầu tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt ông; Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, do đó căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc T:

[2.1.1] Căn cứ vào lời khai của các bên đương sự, các tài liệu có trong hồ sơ và căn cứ hình ảnh trích xuất camera của nhà trường ghi nhận bé R Je Na bị té ngã trong thời gian học tại T thuộc Công ty TNHH G, các bên đương sự đều xác nhận sự việc này. Căn cứ theo kết quả thăm khám tại Bệnh viện N1 đã khám, chụp X-quang và xét nghiệm huyết đồ, bé được chuẩn đoán gãy dưới cánh tay (gãy trên lồi cầu tay trái), và theo kết quả điều trị tại Bệnh viện FV thì tình trạng của bé khi nhập viện gãy tay, chỉ định của bác sĩ là nhập viện mổ, nẹp bột, chăm sóc vết thương, tập vật lý trị liệu, thời gian điều trị của bé tại Bệnh viện FV từ ngày 11/5/2018 đến ngày 07/7/2018 thì xuất viện.

Hội đồng xét xử xét thấy có sự việc bé N bị té ngã gãy tay trong thời gian học tại trường H2, do đó nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc T khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH G bồi thường thiệt hại do sức khỏe bé N bị xâm phạm là có căn cứ.

[2.1.2] Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Ngọc T yêu cầu mức bồi thường với tổng số tiền là 197.181.814 đồng, trong đó bao gồm: Chi phí chữa trị tại bệnh viện N1 là: 695.000 đồng; Chi phí chữa trị tại bệnh

viện F là: 68.476.085 đồng; Chi phí đi lại trong quá trình điều trị từ nhà đến bệnh viện là: 2.919.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bé trong thời gian điều trị là: 20.000.000 đồng; Chi phí bồi thường tổn thất về tinh thần và thiệt hại về danh dự là: 78.000.000 đồng; Chi phí đi lại và chữa trị tại Hàn Quốc là: 27.091.729 đồng. Qua đối chiếu các khoản thiệt hại mà bà **T** đã kê khai với các hóa đơn, chứng từ hợp lệ mà bà **T** đã giao nộp cho Tòa án, đối chiếu với quy định của pháp luật về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe, danh dự bị xâm phạm được quy định tại Điều 590, 592 của Bộ luật dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về chi phí chữa trị tại **Bệnh viện N1** là: 695.000 đồng và chi phí chữa trị tại **Bệnh viện F** là: 68.476.085 đồng, đây là chi phí hợp lý cho việc cứu chữa và bà **T** đã cung cấp được các hóa đơn chứng từ đầy đủ, nên có căn cứ chấp nhận.

Về chi phí đi lại trong quá trình điều trị từ nhà đến bệnh viện bà **T** yêu cầu là: 2.919.000 đồng, đây cũng là chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, phù hợp với thực tế về việc phải chở bé đi chữa trị, tái khám. Tuy nhiên, bà **T** chỉ cung cấp được hóa đơn với tổng giá trị 2.215.000 đồng. Do đó, chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn về chi phí đi lại trong quá trình điều trị cho bé.

Về khoản tiền mất thu nhập của người chăm sóc bé trong thời gian điều trị: Bé **J** Je Na bị gãy tay phải nhập viện mổ và điều trị nên cần có người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện là phù hợp. Căn cứ giấy xuất viện thể hiện thời gian điều trị của bé tại Bệnh viện FV từ ngày 11/5/2018 đến ngày 07/7/2018 là 58 ngày. Bà **T** khai tự mở công ty, đặt trụ sở tại nhà nên thu nhập hàng tháng không ổn định, mức lương 448.000 đồng/ngày bà đưa ra để yêu cầu là do bà tự đưa ra, Hội đồng xét xử xét thấy mức lương bà **T** đưa ra là không có cơ sở nên lấy mức lương cơ sở do Nhà nước quy định (1.300.000 tháng theo Nghị định 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017) để tính là phù hợp, do đó Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của bà **T** cụ thể khoản tiền mất thu nhập của người chăm sóc bé trong thời gian 58 ngày x (1.300.000 đồng/30 ngày) = 2.513.000 đồng.

Về khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là: 65.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tai nạn trên đã gây ảnh hưởng đến tâm lý của bé, xét thấy lúc xảy ra tai nạn nhà trường đã không làm hết trách nhiệm đưa bé đi bệnh viện kiểm tra, việc trường giữ lại bé trong thời gian dài có ảnh hưởng đến tâm lý của trẻ và việc điều trị do đó bà **T** yêu cầu bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là: (50 tháng lương cơ sở x 1.300.000đồng) = 65.000.000 đồng.

Về yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự là 10 tháng lương là 13.000.000 đồng của bà **T**, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở và bà **T** cũng không đưa ra được chứng cứ về việc bị **Trường H1** xâm phạm danh dự, do đó không có cơ sở chấp nhận.

Về Chi phí đi lại và khám chữa bệnh tại Hàn Quốc là 27.091.729 đồng, trong đó gồm vé máy bay 26.300.191 đồng; chi phí khám chữa bệnh tại **Bệnh viện H3** 791.538 đồng. Xét việc đi Hàn Quốc chữa bệnh là do nguyên đơn tự đi không có chỉ định của Bác sĩ do đó Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này không có cơ sở chấp nhận.

Về yêu cầu buộc Lãnh đạo **trường H2** phải công khai xin lỗi trước sự chứng kiến của Tòa án. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu này không có căn cứ nên không chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Công ty TNHH G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu khởi kiện của bà **Nguyễn Ngọc T** được Tòa án chấp nhận.

Bà **Nguyễn Ngọc T** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu khởi kiện của bà **T** không được Tòa án chấp nhận. Tuy nhiên, do bà **T** khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe, danh dự bị xâm phạm nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu khởi kiện không được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 40, các điều 147, 235, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 584, 590, 592 của Bộ luật dân sự năm 2015; điểm d, khoản 1 Điều 12; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà **Nguyễn Ngọc T** về việc yêu cầu **Công ty TNHH G** bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc **Công ty TNHH G** có nghĩa vụ bồi thường cho bà **Nguyễn Ngọc T** số tiền là 138.899.085 đồng (Một trăm ba mươi tám triệu tám trăm chín mươi chín ngàn không trăm tám mươi lăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà **Nguyễn Ngọc T** về yêu cầu bồi thường chi phí đi lại và khám chữa bệnh tại Hàn Quốc là 27.091.729 đồng (Hai mươi bảy triệu không trăm chín mươi một ngàn bảy trăm hai mươi chín đồng); Yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng); Yêu cầu buộc **Công ty TNHH G** phải công khai xin lỗi bà **T** trước sự chứng kiến của Tòa án.

3. Về án phí: **Công ty TNHH G** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.944.954 đồng (Sáu triệu chín trăm bốn mươi bốn ngàn chín trăm năm mươi tư đồng).

Bà **Nguyễn Ngọc T** được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Anh Minh